**Đặc tả UC Lọc sản phẩm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã Use case** | **UC0830** | **Tên Use case** | **Lọc sản phẩm** |
| **Tác nhân** | | Khách, khách vãng lai, quản lý, nhân viên | |
| **Mục đích Use case** | | Lọc ra các sản phẩm theo yêu cầu | |
| **Sự kiện kích hoạt** | | Tác nhân chọn chức năng lọc sản phẩm | |
| **Tiền điều kiện** | | Không có | |
| **Luồng sự kiện chính (Thành công)** | | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Tác nhân | Yêu cầu chức năng lọc sản phẩm | | 2 | Hệ thống | Hiển thị bộ lọc | | 3 | Tác nhân | Chọn lọc sản phẩm theo : loại sản phẩm, hãng cung cấp, giá sản phẩm, | | 4 | Hệ thống | Thực hiện lọc sản phẩm theo yêu cầu | | 5 | Hệ thống | Hiển thị sản phẩm lọc phù hợp | | |
| **Luồng sự kiện thay thế** | | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 5a | Hệ thống | Không lọc được sản phẩm phù hợp, thông báo không có sản phẩm phù hợp | | 5a1 | Tác nhân | Thực hiện các yêu cầu lọc khác | | |
| **Hậu điều kiện** | | Hệ thống hiển thị ra sản phẩm phù hợp | |